

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 224/2022/HSST

Ngày: 21-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Công Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vương Thị Minh Tân

2. Bà Trần Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Tiến Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 215/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 215/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Vũ Quang C, sinh năm 1999; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn Đ1, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 9/12; con ông: Vũ Văn C, sinh năm 1962 và bà: Phạm Thị H, sinh năm 1971; gia đình có 03 anh em bị cáo là con thứ ba; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 14-9-2021 Công an huyện N, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21-6-2022 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N; (Có mặt).

Bị hại:

1. Anh Phạm Văn D, sinh năm 1982; nơi cư trú: Xóm 1, xã H, huyện H1, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987; nơi cư trú: Số nhà 29/153 đường V, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 20-6-2022, Vũ Quang C một mình đi lang thang trên đường trục 45m khu đô thị Nam S, phường C, thành phố N với mục đích tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến khu vực nhà ở của Ban chỉ huy công trường xây dựng khu đô thị Nam S, C phát hiện 01 chiếc xe đạp kiểu dáng cào cào, khung xe có chữ FUSHI – JAPAN được dựng trong sân sát hàng rào bằng lưới thép B40 trước cửa nhà. Đây là xe đạp của anh Phan Văn D sinh năm 1982, trú tại xã H huyện H, tỉnh Nam Định là chỉ huy công trường giao cho do anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987, trú tại : 29/153 V, phường C, thành phố N chịu trách nhiệm trông coi quản lý. C quan sát xung quanh không có người trông coi, cổng và cửa nhà khóa, hàng rào bằng lưới thép B40 chỉ cao khoảng 01 mét nên dùng hai tay nhấc chiếc xe đạp qua hàng rào sau đó dắt ra đường trục 45m và điều khiển xe hướng về đường V, phường C, thành phố N tẩu thoát. C đạp xe đến cửa hàng mua bán phế liệu của chị Chu Thị M, sinh năm 1968, địa chỉ 191 V, phường C, thành phố N nói là xe của mình và bán được 100.000đ. Số tiền này C đã tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng 12 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Văn H phát hiện bị mất xe đạp nêu trên nên đến trụ sở Công an phường C, Công an thành phố N để trình báo và giao nộp đoạn video từ camera an ninh tại hiện trường ghi lại sự việc.

Tại kết luận giám định số 996/KL-KTHS ngày 15-7-2022, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa đối với đoạn video anh Hải giao nộp.

Công an phường C đã triệu tập Vũ Quang C để làm việc, ngày 20-6-2022 C ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản, phù hợp với hồ sơ tài liệu Cơ quan điều tra thu thập được.

Tại Cơ quan điều tra, chị Chu Thị M đã khai báo vụ việc như trên và giao nộp chiếc xe đạp đã mua của C.

Tại Kết luận định giá số 36/KL-HĐĐGTS ngày 24-6-2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố N kết luận: Chiếc xe đạp kiểu dáng xe (cào cào) là vật chứng trong vụ án có trị giá 140.000 đồng.

Quá trình mở rộng điều tra vụ án, Cơ quan điều tra làm rõ ngày 19-6-2022 Vũ Quang C còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như sau: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 19-6-2022, Vũ Quang C một mình đi lang thang khu vực khu đô thị Nam S, phường C, thành phố N tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến khu nhà ở của Ban chỉ huy công trường xây dựng khu đô thị Nam S, C phát hiện chiếc bình ắc quy loại 12V, thân bình màu trắng có chữ “GS”, nắp bình màu xanh của anh Phan Văn D - Chỉ huy công trường để tại sân phía trước giáp với hàng rào (tường rào bằng lưới B40, cao khoảng 01 m). Quan sát, cổng và cửa nhà đã khóa, xung quanh không có người trông coi, C bê bình ắc quy nêu trên qua hàng rào và đi bộ về hướng đường V. Sau đó, C đi đến cửa hàng mua bán phế liệu của chị Chu Thị M nói là ắc quy của mình và bán được 100.000đ. Số tiền có được C đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 24-6-2022, anh Phan Văn D đến Cơ quan C sát điều tra Công an thành phố N trình báo sự việc. Quá trình điều tra, C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Chị Chu Thị M sau khi biết chiếc ắc quy là tài sản bị trộm cắp đã giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Tại Kết luận định giá số 40/KL-HĐĐGTS ngày 06-7-2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố N kết luận: Bình ắc quy loại bình nước nhãn hiệu GS-12V là vật chứng trong vụ án có trị giá 150.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và vấn đề dân sự trong vụ án: Chiếc xe đạp kiểu dáng (cào cào) và chiếc bình ắc quy nhãn hiệu GS-12V, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Phan Văn D. Anh D nhận lại và không có đề nghị gì khác. Đối với số tiền chị Chu Thị M đã bỏ ra để mua chiếc xe đạp và chiếc ắc quy, chị Mừng không yêu cầu C phải hoàn trả.

Bản cáo trạng số 216/CT-VKSTPNĐ ngày 29-8-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Vũ Quang C về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Quang C khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa, luận tội và tranh luận: Do đó Kiểm sát viên đã giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Quang C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS: Xử phạt bị cáo Vũ Quang C từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Vũ Quang C không tranh luận gì và nói lời sau cùng: Do thiếu hiểu biết mà phạm tội nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan C sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Quang C không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Quang C tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ kết luận: Tại khu nhà ở của Ban chỉ huy

công trường xây dựng Khu đô thị Nam S, phường C, thành phố N. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 19-6-2022, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Phan Văn D 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS-12V trị giá 150.000 đồng và khoảng 11 giờ 00 phút ngày 20-6-2022, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn H chiếc xe đạp kiểu dáng (cào cào) trị giá 140.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 290.000 đồng. Hành vi của bị cáo Vũ Quang C đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo hộ; bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện vì mục đích tư lợi, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Ngày 14-9-2021 bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 BLHS, nên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Vũ Quang C đã thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[3.2] Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Quang C gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố N. Lần phạm tội này bị cáo đã thực hiện liên tiếp 02 lần trộm cắp. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Tuy nhiên cũng cần xem xét tài sản bị cáo trộm cắp không lớn, bị cáo chủ động ra trình diện, sau khi bị bắt bị cáo thành khẩn khai báo để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nên quan điểm của Kiểm sát viên là tương đối phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về bồi thường dân sự: Anh Phan Văn Dũng đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác, chị Chu Thị Mừng không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả khoản tiền mua chiếc xe đạp và bình ắc quy, vì vậy không đặt ra để xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Vũ Quang C bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Quang C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS;

Xử phạt bị cáo Vũ Quang C 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21-6-2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Vũ Quang C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Vũ Quang C có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

CÁC HỘI THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Công Khánh